



Thống đốc NHNN Nguyễn Văn Bình phát biểu tại hội thảo

“Phát triển thị trường tín dụng và dịch vụ ngân hàng vùng đồng bằng sông Cửu Long”

Ngày 28/4/2012, tại TP. Cần Thơ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã tổ chức hội thảo “Phát triển thị trường tín dụng và dịch vụ ngân hàng vùng đồng bằng sông Cửu Long” dưới sự chủ trì của ông Nguyễn Văn Bình – Thống đốc NHNN, ông Nguyễn Đồng Tiến - Phó Thống đốc NHNNVN, ông Trần Thanh Mẫn - Bí thư Thành ủy Cần Thơ, ông Nguyễn Phong Quang - Phó Chủ tịch Thường trực Uỷ ban chỉ đạo Tây Nam bộ. Hội thảo tổ chức trong khuôn khổ Triển lãm - Hội chợ thành tựu 10 năm xây dựng và phát triển đồng bằng sông Cửu Long đã thu hút sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu, nhà khoa học, các chuyên gia trong và ngoài ngành ngân hàng, các doanh nghiệp và ngân hàng tham dự.

Ngân hàng với khu vực đồng bằng sông Cửu Long

Qua 10 năm thực hiện Nghị quyết 21 của Bộ Chính trị, khu vực đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) đã có sự phát triển

toàn diện. Kinh tế vùng liên tục tăng trưởng ở mức hai con số, hơn gấp rưỡi mức tăng trưởng bình quân cả nước. Hiện nay, vùng ĐBSCL sản xuất ra trên 53% sản lượng lúa, trên 90% sản lượng gạo xuất khẩu, cung cấp khoảng 70% lương trái cây, trên 74% sản lượng thủy sản nuôi trồng và hơn 60% giá trị xuất khẩu thuỷ sản. Kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, thuỷ lợi, từ một xuất phát điểm thấp, đã có bước phát triển quan trọng, làm thay đổi hẳn diện mạo của vùng... Góp sức tích cực, hiệu quả vào những thành tựu đạt được trong quá trình xây dựng và phát triển ĐBSCL phải kể đến vai trò của hệ thống ngân hàng, đặc biệt là tín dụng và dịch vụ ngân hàng.

Phát biểu tại hội thảo, Thống đốc NHNN Nguyễn Văn Bình cho biết: “Qua hơn 25 năm thực hiện đổi mới, hệ thống ngân hàng đã cung cấp khối lượng vốn to lớn cho quá trình CNH-HĐH, thúc đẩy đầu tư, tăng trưởng kinh tế, tạo công ăn việc làm và góp phần thực hiện các chính sách xã

hội của nhà nước. Sự nỗ lực của hệ thống NH đã có đóng góp quan trọng trong nâng cao hiệu quả của nền kinh tế, chính sách tín dụng NH có thể được xem như giải pháp cơ bản cho việc thúc đẩy và phát huy các nguồn lực để đầu tư hiệu quả cho phát triển kinh tế xã hội.

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển nông nghiệp, nông thôn, ngành ngân hàng đã tập trung vốn đáng kể cho vay lĩnh vực này. Trong 10 năm qua, vốn tín dụng dành cho nông nghiệp, nông thôn luôn đảm bảo mức tăng trưởng cao. Thậm chí trong bối cảnh kiểm soát lạm phát chặt chẽ, tín dụng dành cho khu vực nông thôn năm 2011 vẫn tăng ở mức trung bình khoảng 30,64%. Đặc biệt, NHNN đã ban hành nhiều cơ chế chính sách ưu đãi nhằm khuyến khích hệ thống NH tập trung vốn, giảm chi phí cho vay đối với lĩnh vực này, đồng thời chỉ đạo các TCTD xây dựng các giải pháp hiệu quả, thiết thực để hoạt động cho vay phục vụ nông nghiệp, nông

thôn đạt kết quả tốt nhất.

ĐBSCL là một vùng kinh tế nhiều tiềm năng và hấp dẫn của cả nước. Trong 10 năm trở lại đây, hệ thống ngân hàng đã cung cấp một khối lượng vốn lớn cho quá trình chuyển dịch cơ cấu sản xuất và phát triển vùng cũng như góp phần thực hiện các chính sách xã hội của nhà nước. Tổng dư nợ cho vay đối với các thành phần kinh tế trong vùng sau 10 năm tăng hơn 10 lần, đạt gần 248 nghìn tỷ đồng, chiếm tỷ trọng lớn so với các vùng kinh tế khác trong cả nước. Riêng dư nợ cho vay nông nghiệp, nông thôn tăng trưởng với tốc độ cao, bình quân 21%/hàm, góp phần không nhỏ vào tăng trưởng GDP của khu vực, bình quân ở mức 12,2%.

Vốn tín dụng NH tập trung vào các ngành nghề là thế mạnh của vùng, đặc biệt là đối với nhu cầu nâng cao quá trình cơ giới hóa và áp dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp, nông thôn góp phần thay đổi mạnh mẽ bộ mặt kinh tế của khu vực..."

Đánh giá cao về vai trò của ngân hàng vào sự phát triển của khu vực ĐBSCL, ông Nguyễn Phong Quang – Phó Chủ tịch Thường trực Uỷ ban chỉ đạo Tây Nam bộ cho rằng: "Qua theo dõi quá trình hoạt động hệ thống NH trên địa bàn ĐBSCL trong những năm qua cho thấy, thị trường tín dụng và dịch vụ NH phát triển tốt, các NHTM đã cho vay trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn trên 133.745 nghìn tỷ đồng, dư nợ cho vay các chương trình cho vay ưu đãi của NHCSXH 103.731 tỷ đồng. Ngành NH đã và đang đầu tư nhiều dự án lớn như cầu Cần Thơ; dự án nhà máy điện Ô Môn, Bạc Liêu; đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận; dự án khí điện đạm Cà Mau; các cảng hàng không Cần Thơ, Phú Quốc, Cà Mau... Những kết quả đó có sự đóng góp rất lớn của ngành ngân hàng".

Những hạn chế của khu vực ĐBSCL và hoạt động ngân hàng tại ĐBSCL

Tiềm năng của ĐBSCL là rất lớn, tuy nhiên vẫn còn những hạn chế cố hữu mà đến nay vẫn chưa được giải quyết hiệu quả, điển hình như hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế – xã hội còn yếu kém, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển và thu hút đầu tư, chất lượng nguồn nhân lực, các chỉ số về giáo dục, đào tạo, dạy nghề trong vùng còn thấp so với mức bình quân chung của cả nước, ảnh hưởng tới việc thu hút đầu tư vào vùng... Ngoài ra, ảnh hưởng từ hiện tượng

biến đổi khí hậu và nước biển dâng cũng là những thách thức mà ĐBSCL cần vượt qua để phát triển hiệu quả và bền vững.

Về hoạt động ngân hàng tại khu vực ĐBSCL: Mặc dù những đóng góp của hệ thống ngân hàng vào quá trình phát triển khu vực ĐBSCL là không thể phủ nhận, tuy nhiên hoạt động ngân hàng vẫn còn hạn chế so với nhiều vùng khác của cả nước. Số liệu của Ngân hàng Nhà nước cho thấy tỷ trọng huy động vốn trên địa bàn chỉ chiếm 6% tổng nguồn vốn huy động trong khi dư nợ cho vay cũng chỉ khoảng 10% tổng dư nợ cả nước. Dư nợ tín dụng đang tăng nhanh nhưng khả năng huy động vốn tại chỗ thấp buộc các ngân hàng phải điều hòa vốn trong hệ thống, góp phần làm tăng chi phí vay vốn của người dân trong vùng. Hơn nữa, phần lớn các ngân hàng (ngoại trừ Agribank và NHCSXH) mới chỉ có mặt tại các thành phố lớn còn địa bàn vùng sâu, vùng xa vẫn thiếu vắng các chi nhánh, phòng giao dịch, ảnh hưởng tới việc tiếp cận vốn của người dân. Ông Nguyễn Phong Quang cho biết: Việc tiếp cận nguồn vốn NH của DN và hộ gia đình còn khó khăn. Mức vốn vay chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh, tỷ lệ nợ quá hạn cao hơn bình quân chung cả nước. Những tồn tại này ảnh hưởng lớn tới chất lượng tín dụng và hoạt động của hệ thống NH tại ĐBSCL, cần giải pháp kịp thời, đồng bộ để thị trường tín dụng và dịch vụ NH đạt được hiệu quả cao.

Giải pháp phát triển khu vực ĐBSCL và thị trường tín dụng, dịch vụ ngân hàng tại ĐBSCL

Theo ông Trương Đình Tuyển, nguyên Bộ trưởng Bộ Thương mại, thành viên Hội đồng tư vấn chính sách tài chính tiền tệ quốc gia (HĐTVCSTCTTQG), để đổi phô với thách thức đang đặt ra cho ngành nông nghiệp nước ta, đặc biệt là vùng ĐBSCL, cần phải tập trung vào các công việc sau: (1) Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, thuỷ lợi, hệ thống kho bảo quản ở nông thôn; (2) Đào tạo và nâng cao trình độ của nông dân; (3) Đưa công nghiệp và khoa học công nghệ tác động vào nông nghiệp trên tất cả các khâu từ chọn giống, gieo trồng canh tác, bảo quản, chế biến; (4) hình thành các mối liên kết trong các công đoạn của quá trình từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ trong một chuỗi giá trị, để nâng cao chất lượng, năng suất và giá trị gia tăng cho

sản phẩm nông nghiệp. Trong các yêu cầu nói trên, đều cần đến vốn là các nguồn lực trực tiếp và gián tiếp hỗ trợ khuyến khích quá trình này.

Để mở rộng thị trường tín dụng nhằm đáp ứng nhu cầu tín dụng cho nông nghiệp theo hướng tỷ lệ tín dụng cho nông nghiệp tính theo tổng nguồn vốn trên thị trường tiền tệ tối thiểu bằng tỷ trọng GDP của nông nghiệp trong tổng GDP, các giải pháp cần thực hiện là: (1) Nhà nước tăng vốn điều lệ cho Ngân hàng Nông nghiệp Phát triển Nông thôn, trên cơ sở đó quy định lại tỷ lệ Agribank phải cho vay trong khu vực nông nghiệp, nông thôn; (2) ưu tiên tái cấp vốn với lãi suất phù hợp cho các ngân hàng tăng được mức cho vay trong khu vực nông nghiệp; (3) khuyến khích các TCTD mở rộng mạng lưới kinh doanh trên địa bàn nông thôn thông qua ưu đãi về tỷ lệ dự trữ bắt buộc, khuyến khích cho vay nhằm thúc đẩy hình thành các liên kết trong một chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ; phát triển mạnh các TCTD bao gồm các tổ chức tín dụng vi mô; tạo liên kết giữa hệ thống kho bảo quản, dự trữ với TCTD để tạo điều kiện thuận lợi cho nông dân vay vốn.

Ông Võ Trí Thành, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương, thành viên HĐTVCSTCTTQG chia sẻ một cách nhìn khác về phát triển nông nghiệp, nông thôn. Theo ông Thành, phát triển nông nghiệp, nông thôn là câu chuyện lớn mà lời giải không chỉ nằm ở tín dụng, tài chính mà đòi hỏi sự thay đổi tư duy, cách thức suy nghĩ hoàn toàn mới và rộng hơn của Đảng, Nhà nước và nhân dân. Phát triển nông nghiệp, nông thôn không phải chỉ là ở tỷ trọng, bao nhiêu giá trị gia tăng mà là một lối sống, một cách thức phát triển mới. Để hỗ trợ cho nông nghiệp, nông thôn, phải nỗ lực ổn định bằng được kinh tế vĩ mô để tránh méo mó của tất cả các loại giá cả vì chính sự méo mó này đánh vào người nông dân. Về tài chính cho nông nghiệp nông thôn, bên cạnh nguồn tín dụng ngân hàng, cần nâng cao vai trò và sự tham gia của các nguồn lực khác như quỹ đầu tư tài chính, trái phiếu... Ngoài ra, cũng cần thay đổi cách thức cung cấp tín dụng tài chính, không chỉ là gói tín dụng, tài chính đơn thuần mà phải nghĩ tới gói giải pháp phát triển. Phát triển tài chính ngày

(Xem tiếp trang 44)

“Phát triển ...

(Tiếp theo trang 2)

nay phải đem lại được lợi ích cho tất cả mọi người, đặc biệt là người nghèo.

Ông Cao Sĩ Kiêm, nguyên Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ, thành viên HĐTVCSTCTTQG, đề xuất một số việc làm cần thiết trước mắt, đó là:

Thứ nhất, hệ thống chính sách, cơ chế, chế độ nghiệp vụ phải tập trung cho vay để góp phần cùng các cấp chính quyền ĐBSCL khắc phục nhanh nhất, nhiều nhất, sớm nhất cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn lực.

Hai là, đẩy nhanh có hiệu quả về tái cấu trúc ngân hàng tại khu vực. Phát triển lại hệ thống ngân hàng phục vụ cơ sở phục vụ cho nông nghiệp, nông thôn. Củng cố, phát triển nhanh hệ thống QTD hoặc NH HTX để đủ sức khai thác phục vụ vùng này. Xây dựng hệ thống ngân hàng theo mô hình tái cấu trúc của NHTW là NH khu vực có tính chất phục vụ vùng miền.

Ba là, phát triển nhanh thị trường vốn, thị trường tài chính vùng. Cần quan tâm đặc biệt đến bảo hiểm vật nuôi, cây trồng để đảm bảo quyền lợi cho cả nông dân, doanh nghiệp và ngân hàng.

Bốn là, có sự liên kết giữa các cấp uỷ, chính quyền và ngân hàng để xây dựng được mô hình, cơ chế, chính sách phù hợp với đặc thù vùng miền, đảm bảo hiệu quả đồng vốn cũng như hạn chế nợ xấu, nợ quá hạn.

Cũng đưa ra các giải pháp để phát triển khu vực ĐBSCL song theo GS, TS. Trần Hoàng Ngân, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, thành viên HĐTVSCTCTTQG, Chính phủ nên nên xem xét thực hiện 6 vấn đề sau: Một là, xem xét lại điều chỉnh quy hoạch và đề án tái cơ cấu nền kinh tế trong thời gian tới theo hướng nên chuyển dịch và có trọng tâm vào kinh tế nông nghiệp. Hai là, vốn đầu tư xã hội đặc biệt vốn NSNN nên dành cho DBSCL để cải thiện, nâng cấp tốt hơn hệ thống giao thông, thuỷ lợi, giáo dục để nâng cao nhận thức và trình độ của nông dân. Ba là, đầu tư nhiều cho công nghệ giống, con giống, cây giống để thay đổi năng suất cũng như sản phẩm, tạo điều kiện cho xuất khẩu tốt hơn. Bốn là, hỗ trợ tìm kiếm thị trường, đặc biệt là thị trường cây ăn quả. Năm là, nếu có gói hỗ trợ, Chính phủ nên dành nhiều cho lĩnh

vực nông nghiệp nông thôn. Sáu là, các lãnh đạo các địa phương và các bộ quan tâm thoả đáng cho lĩnh vực nông nghiệp nông thôn.

Phát biểu kết luận Hội thảo, Thống đốc Nguyễn Văn Bình khẳng định lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn sẽ là một lĩnh vực ưu tiên trong hoạt động của hệ thống ngân hàng. Về nguồn vốn dành cho lĩnh vực này sẽ không thiếu cho những dự án, chương trình hoạt động sản xuất, kinh doanh hiệu quả, song sẽ kiên quyết không đáp ứng nhu cầu vốn cho những dự án hoạt động không hiệu quả. Ngoài ra, trong thời gian tới, NHNN sẽ phối hợp với Bộ Nông nghiệp và PTNT xây dựng cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy từng bước đưa công nghệ phù hợp vào nông nghiệp, nông thôn nói chung và DBSCL nói riêng, tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng về chế biến và bảo quản nông sản...

Với sự quan tâm, đầu tư của Đảng, Chính phủ, các Bộ, ban, ngành trung ương dành cho DBSCL và những nỗ lực của các chính quyền địa phương của khu vực DBSCL, chắc chắn tiềm năng cũng như thế mạnh của vùng đất được thiên nhiên ưu đãi này sẽ tiếp tục được khai thác hiệu quả và phát huy tối đa■

THANH HƯƠNG